

Hạ Long, ngày 29 tháng 11 năm 2019

Số: 383/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ các Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 417/2019/TLST-VDS ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Mai T - sinh năm 1971

Nơi cư trú: Tổ 5, khu ..., phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Lê Xuân N - sinh năm 1964

Nơi cư trú: Tổ 5, khu ..., phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N đăng ký kết hôn ngày 09/12/1991 tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, tr-ớc khi kết hôn hai bên chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm về cách sống, không tin tưởng lẫn nhau về tình cảm và kinh tế, trong cuộc sống hàng ngày không có tiếng nói chung nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Rất nhiều lần cả hai đã cố gắng ngồi nói chuyện nhưng mâu Tẫn vợ chồng không được cải thiện, ngày càng xa cách nhau hơn, không khí gia đình rất nặng nề. Đến nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng nên đã thống nhất với nhau thuận tình ly hôn nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N có hai con chung là Lê Xuân T sinh ngày 27/11/1992 và Lê Xuân T sinh ngày 09/11/1996. Cả hai con chung đều đã đủ tuổi thành niên và phát triển bình thường không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] - Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N xác nhận không vay, nợ chung đối với cá nhân, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N thỏa thuận chị T nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N .

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N có hai con chung là Lê Xuân T sinh ngày 27/11/1992 và Lê Xuân T sinh ngày 09/11/1996. Cả hai con chung đều đã đủ tuổi thành niên và phát triển bình thường không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Nguyễn Thị Mai T và anh Lê Xuân N xác nhận không vay, nợ chung đối với cá nhân, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Mai T phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tạm ứng tại Biên lai T tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001795 ngày 13/11/2019 của Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long. Chị T đã nộp xong tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long;
- UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; (GCNKH ngày 09/12/1991)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan

